| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 393/QĐ-UBND.HC | *Đồng Tháp, ngày 15 tháng 5 năm 2012* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

## UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 186/2002/QĐ-TTg ngày 26/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và Quyết định số 10/2009/QĐ-TTg ngày 16/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển sản phẩm cơ khí trọng điểm và Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm, Danh mục dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-BCT ngày 12/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 55/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển lĩnh vực công nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Văn bản số 296/SCT-QLCN ngày 13/4/2012; ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 544/SKH-ĐT/TH ngày 25/4/2012,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Quan điểm phát triển**

- Phát triển ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với phục vụ cơ giới hóa nông nghiệp; phục vụ các ngành công nghiệp chế biến; xây dựng; giao thông, vận tải của tỉnh Đồng Tháp và vùng đồng bằng sông Cửu Long. Phát huy các sản phẩm cơ khí có thế mạnh; phát triển ngành cơ khí hỗ trợ cung cấp các loại linh kiện, phụ tùng cho các doanh nghiệp sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng,…

- Phát triển ngành cơ khí phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp và vùng đồng bằng sông Cửu Long dựa trên cơ sở phân công lao động và khai thác những lợi thế của địa phương; hình thành mối liên kết giữa các doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài để đẩy mạnh phát triển ngành cơ khí; hình thành mối liên kết giữa các doanh nghiệp cơ khí trong Tỉnh với các viện nghiên cứu, trường đại học,…

- Tích cực thu hút đầu tư trong lĩnh vực cơ khí, tập trung đầu tư củng cố và nâng cao năng lực cạnh tranh các doanh nghiệp, cơ sở cơ khí hiện có trên địa bàn Tỉnh.

**2. Mục tiêu phát triển**

**a) Mục tiêu tổng quát**

- Phát triển ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp với quy mô phù hợp, theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành kinh tế trên địa bàn và vùng lân cận, như: nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, giao thông, vận tải,...

- Hình thành một số doanh nghiệp cơ khí có khả năng cung cấp thiết bị, phụ tùng, linh kiện cho các dự án lớn trong và ngoài địa bàn Tỉnh.

**b) Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn 2012 – 2020:

+ Tập trung củng cố phát triển các doanh nghiệp cơ khí hiện có trên địa bàn, hình thành một số trung tâm bảo trì, sửa chữa các thiết bị, máy móc chuyên ngành (máy nông nghiệp, máy công nghiệp chế biến, ô tô, xe máy,...).

+ Tập trung củng cố, phát triển các sản phẩm cơ khí chủ lực đang có thế mạnh của ngành (máy gặt đập liên hợp, máy bơm nước, máy sấy,...).

+ Thu thu hút đầu tư các dự án sản xuất các sản phẩm cơ khí hỗ trợ.

+ Phấn đấu đến năm 2020, có khoảng 50 doanh nghiệp và đưa giá trị sản xuất ngành cơ khí chiếm tỷ trọng 1,2% – 1,5% tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp trên địa bàn.

- Giai đoạn 2021 – 2030:

+ Tập trung phát triển ngành cơ khí chế tạo, thiết bị, phụ tùng, linh kiện phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, giao thông, vận tải, lắp ráp,…

+ Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm ra cả nước và xuất khẩu sang các nước lân cận.

+ Phấn đấu đến năm 2025, có khoảng 90 doanh nghiệp và đến năm 2030, có khoảng 150 doanh nghiệp cơ khí.

+ Nâng cao tỷ trọng giá trị sản xuất ngành cơ khí, đến năm 2025 chiếm tỷ trọng khoảng 1,5% - 1,7% và đến năm 2030 chiếm tỷ trọng khoảng 1,75% - 2,5% tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

**3. Quy hoạch phát triển**

**a) Ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn**

Ưu tiên phát triển các nhóm ngành sau:

- Sản xuất cấu kiện kim loại (cơ khí xây dựng).

- Các dịch vụ xử lý, gia công kim loại: rèn, dập, ép và cán kim loại; gia công cơ khí; sản xuất dao, kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng.

**b) Ngành sản xuất thiết bị điện**

Ưu tiên phát triển các nhóm ngành: sản xuất mô tơ, máy phát điện (cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp).

**c) Ngành sản xuất máy móc, thiết bị**

Ưu tiên phát triển các nhóm ngành sau:

- Sản xuất máy nông nghiệp: máy bơm nước, máy làm đất, máy giao hạt, máy thu hoạch và bảo quản nông sản (cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp).

- Sản xuất máy chế biến nông sản, lương thực, thực phẩm, dây chuyền chế biến thức ăn thủy sản (cơ khí phục vụ sản xuất công nghiệp).

- Sản xuất máy móc phục vụ xây dựng.

- Sản xuất các loại máy máy móc, thiết bị phục vụ nuôi trồng chế biến thuỷ sản và tưới tiêu phục vụ trồng cây ăn trái.

**d) Ngành sản xuất phương tiện vận tải**

Ưu tiên phát triển các nhóm ngành sau:

- Đóng tàu và cấu kiện nổi (cơ khí giao thông vận tải).

- Sản xuất các sản phẩm phục vụ giao thông vận tải.

- Các dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì ô tô, xe máy và thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất.

**4. Tổ chức thực hiện:**

Các Sở: Công Thương, Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế, Cục thuế Tỉnh triển khai thực hiện các nội dung phân công trong quy hoạch.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Công Thương là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện quy hoạch; xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm với các giải pháp đồng bộ để thực hiện; giám sát thực hiện quy hoạch; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân Tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Công Thương;
- Như Điều 3;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. LVV.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Tôn Hoàng**

# Danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND.HC ngày /5/2012 của UBND Tỉnh)

*** Giai đoạn 2010 – 2020:**

- Dự án đầu tư sản xuất thiết bị, máy móc phục vụ nông nghiệp bao gồm máy gặt đập liên hợp, các loại máy làm đất, máy bơm nước, máy sạ lúa, sạ phân và phun thuốc,...

- Dự án đầu tư sản xuất thiết bị, cấu kiện xây dựng.

- Dự án sửa chữa, bảo hành ô tô, xe máy.

- Dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm cơ khí hỗ trợ.

- Dự án hiện đại hóa các cơ sở cơ khí phục vụ nông nghiệp hiện có trên địa bàn Tỉnh.

- Dự án hiện đại hóa các cơ sở cơ khí phụ vụ công nghiệp hiện có trên địa bàn Tỉnh.

- Dự án hiện đại hóa các cơ sở cơ khí xây dựng hiện có trên địa bàn Tỉnh.

- Đề án phát triển các hình thức tổ chức sản xuất ngành cơ khí nhằm tăng số lượng loại hình doanh nghiệp ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp.

- Dự án nâng cao chất lượng đào tạo các cơ sở đào tạo trên địa bàn Tỉnh.

*** Giai đoạn 2021 – 2030:**

- Dự án đóng mới và sửa chữa tàu.

- Dự án xây dựng nhà máy cơ khí chính xác.

- Dự án chế tạo: khuôn kim loại, đúc, nhiệt, rèn dập; bánh răng, trục răng và hộp số ô tô, xe máy, máy kéo, máy công cụ và máy công nghiệp khác.

- Dự án sản xuất thiết bị điện và điện tử tiết kiệm năng lượng.

- Dự án xây dựng nhà máy sản xuất dụng cụ điện, dây cáp điện.